SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK **TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 365 /QĐ-TTYT	*Krông Năng, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 0203/QĐ- TTYT ngày 02/7/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc giao phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTYT ngày 07/9/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc điều chỉnh phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Biên bản họp số 39/BB-HĐKH ngày 20/10/2026 của Hội đồng Khoa học về việc Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng.

Căn cứ Quyết định số 364/QĐ-TTYT ngày 29/10/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc thành lập Tổ mua sắm cho các gói thầu mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh của Trung tâm Y tế Krông Năng.

Theo đề nghị của Tổ Mua sắm tại Tờ trình số 01/TTr-TMS ngày 29/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ Mua sắm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TMS.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

Nguyễn Minh Cảnh

PHỤ LỤC 1: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU, DỰ TOÁN MUA SẮM:
MUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)*	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Y tế Krông Năng	Mua sắm vật tư y tế năm 2026	Mua sắm vật tư y tế, gồm 3 phần:	176.013.150	Nguồn tài chính hợp pháp (thu DVSNC sử dụng NSNN) năm 2026	Chào giá trực tuyến – Quy trình rút gọn		20 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
			Phần 01: Bơm tiêm, bông, băng, gạc (06 mặt hàng)	Giá trị ước tính: 72.868.250								
			Phần 02: Chỉ khâu y tế (03 mặt hàng)	Giá trị ước tính: 32.454.400								
			Phần 03: Vật tư y tế khác (03 mặt hàng)	Giá trị ước tính: 70.690.500								
Tổng giá gói thầu				**176.013.150**								

* Giá gói thầu Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng là tổng cộng của 03 phần tương ứng với 03 loại vật tư y tế. Nhà thầu có thể chào thầu cho một hoặc nhiều phần.

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC HÀNG HOÁ THUỘC DỰ TOÁN MUA SẮM:
MUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
Phần 01: Bơm tiêm, bông, băng, gạc (06 mặt hàng)						**72.868.250**
1	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	- Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 12ml, vạch chia nhỏ nhất ≤0,2ml - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 hoặc tương đương - Xuất xứ: G7/Việt Nam	Cái	1.160	4.800	5.568.000
2	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	- Xy lanh dung tích 5ml, được sản xuất từ nhựa nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh. Vạch chia dung tích rõ nét. - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml - Pít tông có khía bẻ gãy để hủy. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 hoặc tương đương - Xuất xứ: G7/Việt Nam	Cái	720	30.000	21.600.000

3	Bông y tế hút nước	- 100% sợi cotton từ bông xơ tự nhiên, các thớ bông xếp theo một chiều. - Ngoại quan: Dạng cuộn, sợi chắc, mịn; thấm hút tốt. Không để lại tơ gòn khi sử dụng trên người bệnh. - Độ trắng: ≥ 80% ± 10% - Chất hoạt động bề mặt: ≤ 2mm - Khả năng hút nước: >100g - Các sợi khác: Không tìm thấy sợi nào bị nhuộm màu - Chất màu chiết được: Đạt theo yêu cầu Dược Điển Việt Nam V	Kg	178.525	90	16.067.250
4	Băng cuộn 9cmx2,5m	Kích thước: 9cm x 2,5m; Sợi cotton 100%, hút nước.	Cuộn	1.999	4.000	7.996.000
5	Gạc Y tế	Nguyên liệu sợi cotton 100%, hút nước. Khổ 0,8m.	Mét	4.479	3.000	13.437.000
6	Gạc tiệt trùng 10x10x12 lớp	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước, Kích thước: 10cm x 10cm x 12 lớp Loại: tiệt trùng (bằng khí EO)	Miếng	1.025	8.000	8.200.000
Phần 02: Chỉ khâu y tế (03 mặt hàng)						**32.454.400**
1	Chỉ không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 3/0	Chỉ không tan tổng hợp polypropylene số 3/0, dài 90 cm, 2 kim tròn màu đen 1/2c, dài 26 mm (đóng gói khay nhựa Race Track giảm nhớ hình). Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao	Sợi	48.000	120	5.760.000
2	Carelon (Nylon) số 2/0	Số 2/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao	Tép	15.500	800	12.400.000
3	Carelon (Nylon) số 3/0	Số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác, dài 20 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao	Sợi	17.868	800	14.294.400

Phần 03: Vật tư y tế khác (03 mặt hàng)						**70.690.500**
1	Giấy điện tim	80x20	Cuộn	17.155	300	5.146.500
2	Kim châm cứu các loại, các cỡ	Kim châm cứu vô trùng loại dùng 1 lần. Vỉ nhôm, đốc đồng, có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt Các số 2, số 6	Cây	525	80.000	42.000.000
3	Ống nghiệm EDTA	Ống nghiệm PP độ pH trung tính, dung tích tối đa 6ml, nắp nhựa màu xanh dương, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. Dùng trong xét nghiệm huyết học.	Ống	981	24.000	23.544.000
Tổng cộng						**176.013.150**
(Bằng chữ: Một trăm bảy mươi sáu triệu không trăm mười ba nghìn một trăm năm mươi đồng)						